

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 02 - Năm học: 2025-2026

Địa điểm học: Trường CD Lý Tự Trọng Tp.HCM - 390 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Nhất, TP. Hồ Chí Minh - Liên hệ đăng ký học lại: Cô Ly : 0986.725.656

Tuần bắt đầu học học kỳ 23 (19/01/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	Lớp	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	EEEE321925_01		Trang bị điện-điện tử trong máy công nghiệp	2	LT	25LC43LTT2	50%	Trần Thanh Lam (0918.444.626)	Thứ Ba	_____3456_	04LTT	19/01/2026->07/03/2026
2	EEEE321925_01		Trang bị điện-điện tử trong máy công nghiệp	2	LT	25LC43LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	04LTT	19/01/2026->07/03/2026
3	FMMT330825_01		Cơ sở công nghệ chế tạo máy	3	LT	25LC43LTT2	50%	Trần Thanh Lam (0918.444.626)	Thứ Hai	_____3456_	04LTT	04/05/2026->30/05/2026
4	FMMT330825_01		Cơ sở công nghệ chế tạo máy	3	LT	25LC43LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	04LTT	04/05/2026->30/05/2026
5	FMMT330825_01		Cơ sở công nghệ chế tạo máy	3	LT	25LC43LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	04LTT	04/05/2026->30/05/2026
6	GCHE130603_02		Hoá đại cương	3	LT	25LC43LTT2	50%	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn (0933735364)	Thứ Ba	_____3456_	10LTT	01/06/2026->27/06/2026
7	GCHE130603_02		Hoá đại cương	3	LT	25LC43LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	10LTT	01/06/2026->27/06/2026
8	GCHE130603_02		Hoá đại cương	3	LT	25LC43LTT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	10LTT	01/06/2026->27/06/2026
9	HYPN221129_01		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	25LC43LTT2	50%	Nguyễn Thanh Phước (0936 785682)	Thứ Ba	_____3456_	04LTT	09/03/2026->04/04/2026
10	HYPN221129_01		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	25LC43LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	04LTT	09/03/2026->04/04/2026
11	METE230130_01		Công nghệ kim loại	3	LT	25LC43LTT2	50%	Võ Xuân Tiến (0917556706)	Thứ Hai	_____3456_	04LTT	02/03/2026->28/03/2026
12	METE230130_01		Công nghệ kim loại	3	LT	25LC43LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	04LTT	02/03/2026->28/03/2026
13	METE230130_01		Công nghệ kim loại	3	LT	25LC43LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	04LTT	02/03/2026->28/03/2026
14	WSIE320425_01		An toàn lao động và môi trường công nghiệp	2	LT	25LC43LTT2	50%	Tạ Nguyễn Minh Đức (0908.477.232)	Thứ Hai	_____3456_	04LTT	01/06/2026->27/06/2026
15	WSIE320425_01		An toàn lao động và môi trường công nghiệp	2	LT	25LC43LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	04LTT	01/06/2026->27/06/2026
16	MATH132601_02		Toán 3	3	LT	25LC43LTT2	50%	Giáo viên địa phương				19/01/2026->07/03/2026
17	PHYS111202_03		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	25LC43LTT2	50%	Giáo viên địa phương				19/01/2026->07/02/2026
18	PHYS131002_02		Vật lý 2	3	LT	25LC43LTT2	50%	Giáo viên địa phương				04/05/2026->30/05/2026
19	CHIN112330_01		Cờ tướng	1	LT	25LC46LTT3	50%	Ngô Bích Tờ (0984 881721)	Thứ Hai	_____3456_	ONLINE-01	09/03/2026->28/03/2026
20	CHIN112330_01		Cờ tướng	1	LT	25LC46LTT3	50%		Thứ Tư	_____3456_	ONLINE-01	09/03/2026->28/03/2026
21	CHIN112330_01		Cờ tướng	1	LT	25LC46LTT3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	ONLINE-01	09/03/2026->28/03/2026

Địa điểm học: Trường CD Lý Tự Trọng Tp.HCM - 390 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Nhất, TP. Hồ Chí Minh - Liên hệ đăng ký học lại: Cô Ly : 0986.725.656

Tuần bắt đầu học học kỳ 23 (19/01/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	Lớp	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
22	GCHE130603_02		Hoá đại cương	3	LT	25LC46LTT3	50%	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn (0933735364)	Thứ Ba	_____3456_	10LTT	01/06/2026->27/06/2026
23	GCHE130603_02		Hoá đại cương	3	LT	25LC46LTT3	50%		Thứ Năm	_____3456_	10LTT	01/06/2026->27/06/2026
24	GCHE130603_02		Hoá đại cương	3	LT	25LC46LTT3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	10LTT	01/06/2026->27/06/2026
25	PRQU223026_02		Quản trị Sản xuất và Chất lượng	2	LT	25LC46LTT3	50%	Phạm Thị Thùy Dương (0966953406)	Thứ Ba	_____3456_	01LTT	04/05/2026->23/05/2026
26	PRQU223026_02		Quản trị Sản xuất và Chất lượng	2	LT	25LC46LTT3	50%		Thứ Năm	_____3456_	01LTT	04/05/2026->23/05/2026
27	PRQU223026_02		Quản trị Sản xuất và Chất lượng	2	LT	25LC46LTT3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	01LTT	04/05/2026->23/05/2026
28	LLCT120205_04		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	25LC46LTT3	50%	Giáo viên địa phương				04/05/2026->23/05/2026
29	LLCT130105_03		Triết học Mác - Lênin	3	LT	25LC46LTT3	50%	Giáo viên địa phương				09/03/2026->04/04/2026
30	MATH132401_03		Toán 1	3	LT	25LC46LTT3	50%	Giáo viên địa phương				19/01/2026->07/03/2026
31	MATH132501_04		Toán 2	3	LT	25LC46LTT3	50%	Giáo viên địa phương				01/06/2026->27/06/2026
32	PHYS111202_12		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	25LC46LTT3	50%	Giáo viên địa phương				01/06/2026->20/06/2026
33	PHYS130902_03		Vật lý 1	3	LT	25LC46LTT3	50%	Giáo viên địa phương				19/01/2026->07/03/2026
34	CHIN112330_01		Cờ tướng	1	LT	25LC45LTT3	50%	Ngô Bích Tò (0984 881721)	Thứ Hai	_____3456_	ONLINE-01	09/03/2026->28/03/2026
35	CHIN112330_01		Cờ tướng	1	LT	25LC45LTT3	50%		Thứ Tư	_____3456_	ONLINE-01	09/03/2026->28/03/2026
36	CHIN112330_01		Cờ tướng	1	LT	25LC45LTT3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	ONLINE-01	09/03/2026->28/03/2026
37	EEEN234062_02		Kỹ thuật điện - điện tử	3	LT	25LC45LTT3	50%	Nguyễn Phương Quang (0345335335)	Thứ Hai	_____3456_	09LTT	04/05/2026->30/05/2026
38	EEEN234062_02		Kỹ thuật điện - điện tử	3	LT	25LC45LTT3	50%		Thứ Tư	_____3456_	09LTT	04/05/2026->30/05/2026
39	EEEN234062_02		Kỹ thuật điện - điện tử	3	LT	25LC45LTT3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	09LTT	04/05/2026->30/05/2026
40	GCHE130603_02		Hoá đại cương	3	LT	25LC45LTT3	50%	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn (0933735364)	Thứ Ba	_____3456_	10LTT	01/06/2026->27/06/2026
41	GCHE130603_02		Hoá đại cương	3	LT	25LC45LTT3	50%		Thứ Năm	_____3456_	10LTT	01/06/2026->27/06/2026
42	GCHE130603_02		Hoá đại cương	3	LT	25LC45LTT3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	10LTT	01/06/2026->27/06/2026
43	LLCT120205_04		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	25LC45LTT3	50%	Giáo viên địa phương				04/05/2026->23/05/2026
44	LLCT130105_03		Triết học Mác - Lênin	3	LT	25LC45LTT3	50%	Giáo viên địa phương				09/03/2026->04/04/2026
45	MATH132401_03		Toán 1	3	LT	25LC45LTT3	50%	Giáo viên địa phương				19/01/2026->07/03/2026

Địa điểm học: Trường CD Lý Tự Trọng Tp.HCM - 390 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Nhất, TP. Hồ Chí Minh - Liên hệ đăng ký học lại: Cô Ly : 0986.725.656

Tuần bắt đầu học học kỳ 23 (19/01/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	Lớp	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
46	MATH132501_04		Toán 2	3	LT	25LC45LTT3	50%	Giáo viên địa phương				01/06/2026->27/06/2026
47	PHYS130902_03		Vật lý 1	3	LT	25LC45LTT3	50%	Giáo viên địa phương				19/01/2026->07/03/2026
48	CHES112330_02		Cờ vua	1	LT	25LC42LTT3	50%	Nguyễn Đức Thành (0903624005)	Chủ Nhật	12345_____	ONLINE-08	19/01/2026->07/02/2026
49	CHES112330_02		Cờ vua	1	LT	25LC42LTT3	50%		Chủ Nhật	_____78901_____	ONLINE-08	19/01/2026->07/02/2026
50	GCHE130603_02		Hoá đại cương	3	LT	25LC42LTT3	50%	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn (0933735364)	Thứ Ba	_____3456_	10LTT	01/06/2026->27/06/2026
51	GCHE130603_02		Hoá đại cương	3	LT	25LC42LTT3	50%		Thứ Năm	_____3456_	10LTT	01/06/2026->27/06/2026
52	GCHE130603_02		Hoá đại cương	3	LT	25LC42LTT3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	10LTT	01/06/2026->27/06/2026
53	LLCT120205_03		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	25LC42LTT3	50%	Giáo viên địa phương				04/05/2026->23/05/2026
54	LLCT130105_02		Triết học Mác - Lênin	3	LT	25LC42LTT3	50%	Giáo viên địa phương				19/01/2026->07/03/2026
55	MATH132401_02		Toán 1	3	LT	25LC42LTT3	50%	Giáo viên địa phương				19/01/2026->07/03/2026
56	MATH132501_03		Toán 2	3	LT	25LC42LTT3	50%	Giáo viên địa phương				09/03/2026->04/04/2026
57	PHYS111202_12		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	25LC42LTT3	50%	Giáo viên địa phương				01/06/2026->20/06/2026
58	PHYS130902_02		Vật lý 1	3	LT	25LC42LTT3	50%	Giáo viên địa phương				09/03/2026->04/04/2026
59	PHYS131002_02		Vật lý 2	3	LT	25LC42LTT3	50%	Giáo viên địa phương				04/05/2026->30/05/2026
60	CHES112330_02		Cờ vua	1	LT	25LC10LTT3	50%	Nguyễn Đức Thành (0903624005)	Chủ Nhật	12345_____	ONLINE-08	19/01/2026->07/02/2026
61	CHES112330_02		Cờ vua	1	LT	25LC10LTT3	50%		Chủ Nhật	_____78901_____	ONLINE-08	19/01/2026->07/02/2026
62	EEEN234162_01		Điện tử căn bản (CTT)	3	LT	25LC10LTT3	50%	Nguyễn Phương Quang (0345335335)	Thứ Hai	_____3456_	06LTT	09/03/2026->04/04/2026
63	EEEN234162_01		Điện tử căn bản (CTT)	3	LT	25LC10LTT3	50%		Thứ Tư	_____3456_	06LTT	09/03/2026->04/04/2026
64	EEEN234162_01		Điện tử căn bản (CTT)	3	LT	25LC10LTT3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	06LTT	09/03/2026->04/04/2026
65	MATH143001_01		Đại số tuyến tính và cấu trúc đại số	4	LT	25LC10LTT3	50%	Phạm Văn Hiến (0908248238)	Thứ Ba	_____3456_	04LTT	01/06/2026->27/06/2026
66	MATH143001_01		Đại số tuyến tính và cấu trúc đại số	4	LT	25LC10LTT3	50%		Thứ Năm	_____3456_	04LTT	01/06/2026->27/06/2026
67	MATH143001_01		Đại số tuyến tính và cấu trúc đại số	4	LT	25LC10LTT3	50%		Chủ Nhật	12345_____	04LTT	01/06/2026->27/06/2026
68	MATH143001_01		Đại số tuyến tính và cấu trúc đại số	4	LT	25LC10LTT3	50%		Chủ Nhật	_____78901_____	04LTT	01/06/2026->27/06/2026
69	OOPR230279_01		Lập trình hướng đối tượng	3	LT	25LC10LTT3	50%	Lê Quang Thái (0939.792.871)	Thứ Hai	_____3456_	03LTT	25/05/2026->27/06/2026
70	OOPR230279_01		Lập trình hướng đối tượng	3	LT	25LC10LTT3	50%		Thứ Tư	_____3456_	03LTT	25/05/2026->27/06/2026
71	OOPR230279_01		Lập trình hướng đối tượng	3	LT	25LC10LTT3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	03LTT	25/05/2026->27/06/2026
72	LLCT120205_03		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	25LC10LTT3	50%	Giáo viên địa phương				04/05/2026->23/05/2026
73	LLCT130105_02		Triết học Mác - Lênin	3	LT	25LC10LTT3	50%	Giáo viên địa phương				19/01/2026->07/03/2026

Địa điểm học: Trường CD Lý Tự Trọng Tp.HCM - 390 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Nhất, TP. Hồ Chí Minh - Liên hệ đăng ký học lại: Cô Ly : 0986.725.656

Tuần bắt đầu học học kỳ 23 (19/01/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	Lớp	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
74	MATH132401_02		Toán 1	3	LT	25LC10LTT3	50%	Giáo viên địa phương				19/01/2026->07/03/2026
75	MATH132501_03		Toán 2	3	LT	25LC10LTT3	50%	Giáo viên địa phương				09/03/2026->04/04/2026
76	PHYS130902_02		Vật lý 1	3	LT	25LC10LTT3	50%	Giáo viên địa phương				09/03/2026->04/04/2026
77	CACC322525_01		CAD/CAM-CNC cơ bản	2	LT	24LC46LTT2	50%	Nguyễn Trọng Hiếu (0989620635)	Thứ Ba	_____3456_	07LTT	08/06/2026->27/06/2026
78	CACC322525_01		CAD/CAM-CNC cơ bản	2	LT	24LC46LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	07LTT	08/06/2026->27/06/2026
79	CACC322525_01		CAD/CAM-CNC cơ bản	2	LT	24LC46LTT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	07LTT	08/06/2026->27/06/2026
80	CELA313329_01		Thực tập kỹ thuật điều khiển 1	1	TH	24LC46LTT2	0%	Phạm Quốc Khánh (0942.028.141)	Chủ Nhật	123456_____	E1-305	01/06/2026->27/06/2026
81	CELA313329_01		Thực tập kỹ thuật điều khiển 1	1	TH	24LC46LTT2	0%		Chủ Nhật	_____789012__	E1-305	01/06/2026->27/06/2026
82	DEMA331629_01		Thiết kế hệ thống cơ điện tử	3	LT	24LC46LTT2	50%	Võ Lâm Chương (0909.110.407)	Thứ Sáu	_____3456_	07LTT	16/03/2026->11/04/2026
83	DEMA331629_01		Thiết kế hệ thống cơ điện tử	3	LT	24LC46LTT2	50%		Chủ Nhật	123456_____	07LTT	16/03/2026->11/04/2026
84	DEMA331629_01		Thiết kế hệ thống cơ điện tử	3	LT	24LC46LTT2	50%		Chủ Nhật	_____789012__	07LTT	16/03/2026->11/04/2026
85	EMSY337329_01		Hệ thống nhúng	3	LT	24LC46LTT2	50%	Bùi Hà Đức (096 695 5459)	Thứ Hai	_____3456_	07LTT	19/01/2026->14/03/2026
86	EMSY337329_01		Hệ thống nhúng	3	LT	24LC46LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	07LTT	19/01/2026->14/03/2026
87	EMSY337329_01		Hệ thống nhúng	3	LT	24LC46LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	07LTT	19/01/2026->14/03/2026
88	INCO331829_01		Điều khiển thông minh	3	LT	24LC46LTT2	50%	Vũ Quang Huy (0918748924)	Thứ Hai	_____3456_	07LTT	04/05/2026->06/06/2026
89	INCO331829_01		Điều khiển thông minh	3	LT	24LC46LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	07LTT	04/05/2026->06/06/2026
90	INCO331829_01		Điều khiển thông minh	3	LT	24LC46LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	07LTT	04/05/2026->06/06/2026
91	MAEN321729_01		Kỹ thuật bảo trì	2	LT	24LC46LTT2	50%	Phan Công Bình (0939974979)	Thứ Hai	_____3456_	07LTT	08/06/2026->27/06/2026
92	MAEN321729_01		Kỹ thuật bảo trì	2	LT	24LC46LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	07LTT	08/06/2026->27/06/2026
93	MAEN321729_01		Kỹ thuật bảo trì	2	LT	24LC46LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	07LTT	08/06/2026->27/06/2026
94	MAVI332529_01		Thị giác máy	3	LT	24LC46LTT2	50%	Phạm Quốc Khánh (0942.028.141)	Thứ Ba	_____3456_	07LTT	04/05/2026->06/06/2026
95	MAVI332529_01		Thị giác máy	3	LT	24LC46LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	07LTT	04/05/2026->06/06/2026
96	MAVI332529_01		Thị giác máy	3	LT	24LC46LTT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	07LTT	04/05/2026->06/06/2026

Địa điểm học: Trường CD Lý Tự Trọng Tp.HCM - 390 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Nhất, TP. Hồ Chí Minh - Liên hệ đăng ký học lại: Cô Ly : 0986.725.656

Tuần bắt đầu học học kỳ 23 (19/01/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	Lớp	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
97	MILA313629_01		Thực tập vi điều khiển	1	TH	24LC46LTT2	0%	Huỳnh Quang Duy (0376095919)	Chủ Nhật	123456_____	E1-304	04/05/2026->30/05/2026
98	MILA313629_01		Thực tập vi điều khiển	1	TH	24LC46LTT2	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	E1-304	04/05/2026->30/05/2026
99	PAEN334329_01		Lập trình ứng dụng cho kỹ sư	3	LT	24LC46LTT2	50%	Lê Thanh Tùng (0973192242)	Thứ Ba	_____3456_	07LTT	02/03/2026->04/04/2026
100	PAEN334329_01		Lập trình ứng dụng cho kỹ sư	3	LT	24LC46LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	07LTT	02/03/2026->04/04/2026
101	PAEN334329_01		Lập trình ứng dụng cho kỹ sư	3	LT	24LC46LTT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	07LTT	02/03/2026->04/04/2026
102	BMSY438345_01		Hệ thống BMS	3	LT	24LC42LTT2	50%	Lê Trọng Nghĩa (081.331.0460)	Thứ Ba	_____3456_	01LTT	16/03/2026->11/04/2026
103	BMSY438345_01		Hệ thống BMS	3	LT	24LC42LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	01LTT	16/03/2026->11/04/2026
104	BMSY438345_01		Hệ thống BMS	3	LT	24LC42LTT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	01LTT	16/03/2026->11/04/2026
105	LTRI437445_01		Kỹ thuật chiếu sáng dân dụng và công nghiệp	3	LT	24LC42LTT2	50%	Phạm Khoa Thành (0918060278)	Thứ Hai	_____3456_	01LTT	25/05/2026->20/06/2026
106	LTRI437445_01		Kỹ thuật chiếu sáng dân dụng và công nghiệp	3	LT	24LC42LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	01LTT	25/05/2026->20/06/2026
107	LTRI437445_01		Kỹ thuật chiếu sáng dân dụng và công nghiệp	3	LT	24LC42LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	01LTT	25/05/2026->20/06/2026
108	PELE327245_01		TT truyền động điện tự động	2	TH	24LC42LTT2	0%	Huỳnh Thị Ngọc Thường (0944.209.520)	Chủ Nhật	123456_____	D204A	19/01/2026->04/04/2026
109	PELE327245_01		TT truyền động điện tự động	2	TH	24LC42LTT2	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	D204A	19/01/2026->04/04/2026
110	PJMA438145_01		Quản trị công nghiệp và QLDA điện năng cao	3	LT	24LC42LTT2	50%	Luu Văn Quang (0918.202.408)	Thứ Ba	_____3456_	01LTT	01/06/2026->27/06/2026
111	PJMA438145_01		Quản trị công nghiệp và QLDA điện năng cao	3	LT	24LC42LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	01LTT	01/06/2026->27/06/2026
112	PJMA438145_01		Quản trị công nghiệp và QLDA điện năng cao	3	LT	24LC42LTT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	01LTT	01/06/2026->27/06/2026
113	RENE346745_01		Năng lượng tái tạo (phần điện)	4	LT	24LC42LTT2	50%	Bùi Văn Hiền (0961 086011)	Thứ Hai	_____3456_	01LTT	19/01/2026->14/03/2026
114	RENE346745_01		Năng lượng tái tạo (phần điện)	4	LT	24LC42LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	01LTT	19/01/2026->14/03/2026
115	RENE346745_01		Năng lượng tái tạo (phần điện)	4	LT	24LC42LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	01LTT	19/01/2026->14/03/2026
116	REPR430745_01		Bảo vệ rơ le và Giám sát trong Hệ thống Điện công nghiệp	3	LT	24LC42LTT2	50%	Nguyễn Nhân Bồn (0903871443)	Thứ Ba	_____3456_	01LTT	19/01/2026->07/03/2026
117	REPR430745_01		Bảo vệ rơ le và Giám sát trong Hệ thống Điện công nghiệp	3	LT	24LC42LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	01LTT	19/01/2026->07/03/2026
118	REPR430745_01		Bảo vệ rơ le và Giám sát trong Hệ thống Điện công nghiệp	3	LT	24LC42LTT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	01LTT	19/01/2026->07/03/2026

Địa điểm học: Trường CD Lý Tự Trọng Tp.HCM - 390 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Nhất, TP. Hồ Chí Minh - Liên hệ đăng ký học lại: Cô Ly : 0986.725.656

Tuần bắt đầu học học kỳ 23 (19/01/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	Lớp	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
119	PISC414545_01		Đồ án Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	1	DA	24LC42LTT2	0%	Trần Quang Thọ (0987.634.085)				19/01/2026->27/06/2026
120	PRED316945_01		Đồ án Truyền động điện tự động	1	DA	24LC42LTT2	0%	Huỳnh Thị Ngọc Thường (0944.209.520)				19/01/2026->27/06/2026
121	BDES333877_02		Nhập môn dữ liệu lớn (Big Data Essentials)	3	LT	24LC10LTT2	50%	Trần Quang Khải (0975630149)	Thứ Hai	_____3456_	10LTT	19/01/2026->14/03/2026
122	BDES333877_02		Nhập môn dữ liệu lớn (Big Data Essentials)	3	LT	24LC10LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	10LTT	19/01/2026->14/03/2026
123	BDES333877_02		Nhập môn dữ liệu lớn (Big Data Essentials)	3	LT	24LC10LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	10LTT	19/01/2026->14/03/2026
124	NSEC430880_02		An ninh mạng	3	LT	24LC10LTT2	50%	Đỗ Minh Hậu (0969 648689)	Thứ Hai	_____3456_	10LTT	04/05/2026->06/06/2026
125	NSEC430880_02		An ninh mạng	3	LT	24LC10LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	10LTT	04/05/2026->06/06/2026
126	NSEC430880_02		An ninh mạng	3	LT	24LC10LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	10LTT	04/05/2026->06/06/2026
127	SOPM431679_02		Quản lý dự án phần mềm	3	LT	24LC10LTT2	50%	Lê Quang Thái (0939.792.871)	Thứ Ba	_____3456_	10LTT	16/03/2026->11/04/2026
128	SOPM431679_02		Quản lý dự án phần mềm	3	LT	24LC10LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	10LTT	16/03/2026->11/04/2026
129	SOPM431679_02		Quản lý dự án phần mềm	3	LT	24LC10LTT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	10LTT	16/03/2026->11/04/2026
130	SOTE431079_02		Kiểm thử phần mềm	3	LT	24LC10LTT2	50%	Lê Quang Thái (0939.792.871)	Thứ Ba	_____3456_	10LTT	19/01/2026->14/03/2026
131	SOTE431079_02		Kiểm thử phần mềm	3	LT	24LC10LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	10LTT	19/01/2026->14/03/2026
132	SOTE431079_02		Kiểm thử phần mềm	3	LT	24LC10LTT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	10LTT	19/01/2026->14/03/2026
133	POSE451479_02		Tiểu luận chuyên ngành Công nghệ thông tin	5	DA	24LC10LTT2	0%	Huỳnh Xuân Phụng (0374.568. 608)	SV liên hệ GV hướng dẫn tiểu luận			19/01/2026->27/06/2026
134	ARIN330585_02		Trí tuệ nhân tạo	3	LT	25LC10LTT2	50%	Lê Minh Tân (0932751620)	Thứ Ba	_____3456_	08LTT	19/01/2026->14/03/2026
135	ARIN330585_02		Trí tuệ nhân tạo	3	LT	25LC10LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	08LTT	19/01/2026->14/03/2026
136	ARIN330585_02		Trí tuệ nhân tạo	3	LT	25LC10LTT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	08LTT	19/01/2026->14/03/2026
137	ESYS431080_02		Hệ thống nhúng	3	LT	25LC10LTT2	50%	Phan Gia Phước (0974 660075)	Thứ Hai	_____3456_	08LTT	04/05/2026->06/06/2026
138	ESYS431080_02		Hệ thống nhúng	3	LT	25LC10LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	08LTT	04/05/2026->06/06/2026
139	ESYS431080_02		Hệ thống nhúng	3	LT	25LC10LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	08LTT	04/05/2026->06/06/2026
140	INSE330380_02		An toàn thông tin	3	LT	25LC10LTT2	50%	Đỗ Minh Hậu (0969 648689)	Thứ Hai	_____3456_	08LTT	19/01/2026->14/03/2026
141	INSE330380_02		An toàn thông tin	3	LT	25LC10LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	08LTT	19/01/2026->14/03/2026
142	INSE330380_02		An toàn thông tin	3	LT	25LC10LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	08LTT	19/01/2026->14/03/2026

Địa điểm học: Trường CD Lý Tự Trọng Tp.HCM - 390 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Nhất, TP. Hồ Chí Minh - Liên hệ đăng ký học lại: Cô Ly : 0986.725.656

Tuần bắt đầu học học kỳ 23 (19/01/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	Lớp	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
143	IPPA233277_02		Lập Trình Python	3	LT	25LC10LTT2	50%	Đoàn Minh Trí (094 3015676)	Chủ Nhật	123456_____	08LTT	04/05/2026->06/06/2026
144	IPPA233277_02		Lập Trình Python	3	LT	25LC10LTT2	50%		Chủ Nhật	_____789012_____	08LTT	04/05/2026->06/06/2026
145	PRBE214262_02		Thực tập điện tử căn bản	1	TH	25LC10LTT2	0%	Bùi Xuân Lực (0865 990863)	Chủ Nhật	123456_____	D302A	09/03/2026->04/04/2026
146	PRBE214262_02		Thực tập điện tử căn bản	1	TH	25LC10LTT2	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	D302A	09/03/2026->04/04/2026
147	SOEN330679_02		Công nghệ phần mềm	3	LT	25LC10LTT2	50%	Lê Quang Thái (0939.792.871)	Thứ Ba	_____3456_	08LTT	04/05/2026->06/06/2026
148	SOEN330679_02		Công nghệ phần mềm	3	LT	25LC10LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	08LTT	04/05/2026->06/06/2026
149	SOEN330679_02		Công nghệ phần mềm	3	LT	25LC10LTT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	08LTT	04/05/2026->06/06/2026
150	WEPR330479_02		Lập trình Web	3	LT	25LC10LTT2	50%	Lê Quang Thái (0939.792.871)	Thứ Ba	_____3456_	08LTT	08/06/2026->27/06/2026
151	WEPR330479_02		Lập trình Web	3	LT	25LC10LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	08LTT	08/06/2026->27/06/2026
152	WEPR330479_02		Lập trình Web	3	LT	25LC10LTT2	50%		Chủ Nhật	123456_____	08LTT	08/06/2026->27/06/2026
153	WEPR330479_02		Lập trình Web	3	LT	25LC10LTT2	50%		Chủ Nhật	_____789012_____	08LTT	08/06/2026->27/06/2026
154	MATH132901_03		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	25LC10LTT2	50%	Giáo viên địa phương				16/03/2026->11/04/2026
155	PHYS111202_03		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	25LC10LTT2	50%	Giáo viên địa phương				19/01/2026->07/02/2026
156	AMIC330133_01		Vi điều khiển ứng dụng	3	LT	25LC45LTT2	50%	Nguyễn Văn Trung (0934924981)	Thứ Hai	_____3456_	06LTT	04/05/2026->30/05/2026
157	AMIC330133_01		Vi điều khiển ứng dụng	3	LT	25LC45LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	06LTT	04/05/2026->30/05/2026
158	AMIC330133_01		Vi điều khiển ứng dụng	3	LT	25LC45LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	06LTT	04/05/2026->30/05/2026
159	FLUI220132_01		Cơ học lưu chất ứng dụng	2	LT	25LC45LTT2	50%	Lại Hoài Nam (0985.956.123)	Thứ Ba	_____3456_	06LTT	01/06/2026->27/06/2026
160	FLUI220132_01		Cơ học lưu chất ứng dụng	2	LT	25LC45LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	06LTT	01/06/2026->27/06/2026
161	MATH133101_01		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	25LC45LTT2	50%	Trần Minh Hiền (0944144011)	Thứ Ba	_____3456_	06LTT	04/05/2026->30/05/2026
162	MATH133101_01		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	25LC45LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	06LTT	04/05/2026->30/05/2026
163	MATH133101_01		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	25LC45LTT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	06LTT	04/05/2026->30/05/2026
164	MMCD230323_01		Nguyên lý - Chi tiết máy	3	LT	25LC45LTT2	50%	Nguyễn Minh Kỳ (0903338292)	Thứ Hai	_____3456_	06LTT	01/06/2026->27/06/2026
165	MMCD230323_01		Nguyên lý - Chi tiết máy	3	LT	25LC45LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	06LTT	01/06/2026->27/06/2026
166	MMCD230323_01		Nguyên lý - Chi tiết máy	3	LT	25LC45LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	06LTT	01/06/2026->27/06/2026
167	MATH132601_02		Toán 3	3	LT	25LC45LTT2	50%	Giáo viên địa phương				19/01/2026->07/03/2026
168	MATH132901_03		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	25LC45LTT2	50%	Giáo viên địa phương				16/03/2026->11/04/2026
169	PHYS111202_04		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	25LC45LTT2	50%	Giáo viên địa phương				19/01/2026->07/02/2026
170	PHYS131002_02		Vật lý 2	3	LT	25LC45LTT2	50%	Giáo viên địa phương				04/05/2026->30/05/2026
171	AMEE142044_02		Toán ứng dụng cho kỹ sư	4	LT	25LC42LTT2	50%	Nguyễn Văn Bình (0972903957)	Thứ Năm	_____3456_	02LTT	04/05/2026->27/06/2026
172	AMEE142044_02		Toán ứng dụng cho kỹ sư	4	LT	25LC42LTT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	02LTT	04/05/2026->27/06/2026

Địa điểm học: Trường CD Lý Tự Trọng Tp.HCM - 390 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Nhất, TP. Hồ Chí Minh - Liên hệ đăng ký học lại: Cô Ly : 0986.725.656

Tuần bắt đầu học học kỳ 23 (19/01/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	Lớp	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
173	ELEC330362_02		Mạch điện tử 2	3	LT	25LC42LTT2	50%	Nguyễn Phương Quang (0345335335)	Thứ Hai	_____3456_	02LTT	01/06/2026->27/06/2026
174	ELEC330362_02		Mạch điện tử 2	3	LT	25LC42LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	02LTT	01/06/2026->27/06/2026
175	ELEC330362_02		Mạch điện tử 2	3	LT	25LC42LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	02LTT	01/06/2026->27/06/2026
176	ELPS246545_01		Cung cấp điện	4	LT	25LC42LTT2	50%	Nguyễn Nhân Bồn (0903871443)	Thứ Ba	_____3456_	02LTT	09/03/2026->11/04/2026
177	ELPS246545_01		Cung cấp điện	4	LT	25LC42LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	02LTT	09/03/2026->11/04/2026
178	ELPS246545_01		Cung cấp điện	4	LT	25LC42LTT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	02LTT	09/03/2026->11/04/2026
179	MESE431744_02		Đo lường và cảm biến	3	LT	25LC42LTT2	50%	Nguyễn Văn Bình (0972903957)	Thứ Hai	_____3456_	02LTT	19/01/2026->21/03/2026
180	MESE431744_02		Đo lường và cảm biến	3	LT	25LC42LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	02LTT	19/01/2026->21/03/2026
181	MATH132601_02		Toán 3	3	LT	25LC42LTT2	50%	Giáo viên địa phương				19/01/2026->07/03/2026
182	MATH132901_03		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	25LC42LTT2	50%	Giáo viên địa phương				16/03/2026->11/04/2026
183	PHYS111202_04		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	25LC42LTT2	50%	Giáo viên địa phương				19/01/2026->07/02/2026
184	PHYS111302_02		Thí nghiệm vật lý 2	1	TH	25LC42LTT2	50%	Giáo viên địa phương				
185	PHYS131002_02		Vật lý 2	3	LT	25LC42LTT2	50%	Giáo viên địa phương				04/05/2026->30/05/2026
186	ACCC321325_02		CAD/CAM-CNC nâng cao	2	LT	24LC43LTT2	50%	Nguyễn Trọng Hiếu (0989620635)	Thứ Ba	_____3456_	03LTT	19/01/2026->07/02/2026
187	ACCC321325_02		CAD/CAM-CNC nâng cao	2	LT	24LC43LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	03LTT	19/01/2026->07/02/2026
188	ACCC321325_02		CAD/CAM-CNC nâng cao	2	LT	24LC43LTT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	03LTT	19/01/2026->07/02/2026
189	AUMP323525_02		Tự động hóa Q.trình sản xuất (CKM)	2	LT	24LC43LTT2	50%	Huỳnh Đỗ Song Toàn (+84909461139)	Thứ Ba	_____3456_	03LTT	02/03/2026->21/03/2026
190	AUMP323525_02		Tự động hóa Q.trình sản xuất (CKM)	2	LT	24LC43LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	03LTT	02/03/2026->21/03/2026
191	AUMP323525_02		Tự động hóa Q.trình sản xuất (CKM)	2	LT	24LC43LTT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	03LTT	02/03/2026->21/03/2026
192	CIMS322626_02		Hệ thống sản xuất tích hợp (CIM)	2	LT	24LC43LTT2	50%	Nguyễn Văn Minh (0934.539.006)	Thứ Hai	_____3456_	03LTT	04/05/2026->23/05/2026
193	CIMS322626_02		Hệ thống sản xuất tích hợp (CIM)	2	LT	24LC43LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	03LTT	04/05/2026->23/05/2026
194	CIMS322626_02		Hệ thống sản xuất tích hợp (CIM)	2	LT	24LC43LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	03LTT	04/05/2026->23/05/2026

Địa điểm học: Trường CD Lý Tự Trọng Tp.HCM - 390 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Nhất, TP. Hồ Chí Minh - Liên hệ đăng ký học lại: Cô Ly : 0986.725.656

Tuần bắt đầu học học kỳ 23 (19/01/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	Lớp	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
195	MAMS333825_02		Mô hình hóa và phân tích hệ thống cơ khí	3	LT	24LC43LTT2	50%	Đào Thanh Phong (0901474342)	Thứ Ba	_____3456_	03LTT	01/06/2026->27/06/2026
196	MAMS333825_02		Mô hình hóa và phân tích hệ thống cơ khí	3	LT	24LC43LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	03LTT	01/06/2026->27/06/2026
197	MAMS333825_02		Mô hình hóa và phân tích hệ thống cơ khí	3	LT	24LC43LTT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	03LTT	01/06/2026->27/06/2026
198	NTMP320725_02		Các phương pháp gia công đặc biệt	2	LT	24LC43LTT2	50%	Tạ Nguyễn Minh Đức (0908.477.232)	Thứ Hai	_____3456_	03LTT	19/01/2026->07/02/2026
199	NTMP320725_02		Các phương pháp gia công đặc biệt	2	LT	24LC43LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	03LTT	19/01/2026->07/02/2026
200	NTMP320725_02		Các phương pháp gia công đặc biệt	2	LT	24LC43LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	03LTT	19/01/2026->07/02/2026
201	OPTE322925_02		Tối ưu hóa trong kỹ thuật	2	LT	24LC43LTT2	50%	Trần Ngọc Đàm (0947.760.123)	Thứ Ba	_____3456_	03LTT	23/03/2026->11/04/2026
202	OPTE322925_02		Tối ưu hóa trong kỹ thuật	2	LT	24LC43LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	03LTT	23/03/2026->11/04/2026
203	OPTE322925_02		Tối ưu hóa trong kỹ thuật	2	LT	24LC43LTT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	03LTT	23/03/2026->11/04/2026
204	PACC325025_03		Thực tập CAD/CAM-CNC nâng cao	2	TH	24LC43LTT2	0%	Dương Thị Vân Anh (0988.665.076)	Chủ Nhật	123456_____	02CNC2	09/03/2026->02/05/2026
205	PACC325025_03		Thực tập CAD/CAM-CNC nâng cao	2	TH	24LC43LTT2	0%		Chủ Nhật	_____789012__	02CNC2	09/03/2026->02/05/2026
206	PMII314925_03		Thực tập bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp	1	TH	24LC43LTT2	0%	Trần Thái Sơn (0903.090.422)	Chủ Nhật	123456_____	02BTBD	19/01/2026->07/03/2026
207	PMII314925_03		Thực tập bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp	1	TH	24LC43LTT2	0%		Chủ Nhật	_____789012__	02BTBD	19/01/2026->07/03/2026
208	RAPT330724_02		CN tạo mẫu nhanh và thiết kế ngược	3	LT	24LC43LTT2	50%	Trần Minh Thế Uyên (0989756998)	Thứ Hai	_____3456_	E1-204	09/03/2026->04/04/2026
209	RAPT330724_02		CN tạo mẫu nhanh và thiết kế ngược	3	LT	24LC43LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	E1-204	09/03/2026->04/04/2026
210	RAPT330724_02		CN tạo mẫu nhanh và thiết kế ngược	3	LT	24LC43LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	E1-204	09/03/2026->04/04/2026
211	PMMT311625_04		Đồ án công nghệ chế tạo máy	1	DA	24LC43LTT2	0%	Trần Thái Sơn (0903.090.422)	SV liên hệ GV hướng dẫn đồ án			19/01/2026->27/06/2026
212	AAMT320830_02		Công nghệ sản xuất và lắp ráp ô tô	2	LT	24LC45LTT2	50%	Trần Thanh Phe (0938052986 & 0707979992)	Thứ Hai	_____3456_	05LTT	19/01/2026->07/02/2026
213	AAMT320830_02		Công nghệ sản xuất và lắp ráp ô tô	2	LT	24LC45LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	05LTT	19/01/2026->07/02/2026
214	AAMT320830_02		Công nghệ sản xuất và lắp ráp ô tô	2	LT	24LC45LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	05LTT	19/01/2026->07/02/2026
215	ADRT320331_02		Công nghệ chẩn đoán sửa chữa ô tô	2	LT	24LC45LTT2	50%	Nguyễn Ngọc Bích (090-862-9567)	Thứ Ba	_____3456_	05LTT	01/06/2026->27/06/2026
216	ADRT320331_02		Công nghệ chẩn đoán sửa chữa ô tô	2	LT	24LC45LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	05LTT	01/06/2026->27/06/2026

Địa điểm học: Trường CD Lý Tự Trọng Tp.HCM - 390 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Nhất, TP. Hồ Chí Minh - Liên hệ đăng ký học lại: Cô Ly : 0986.725.656

Tuần bắt đầu học học kỳ 23 (19/01/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	Lớp	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
217	ASCS330433_02		Hệ thống an toàn và thiết bị tiện nghi trên ô tô	3	LT	24LC45LTT2	50%	Nguyễn Thanh Phong (0308 210930)	Thứ Hai	_____3456_	05LTT	04/05/2026->30/05/2026
218	ASCS330433_02		Hệ thống an toàn và thiết bị tiện nghi trên ô tô	3	LT	24LC45LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	05LTT	04/05/2026->30/05/2026
219	ASCS330433_02		Hệ thống an toàn và thiết bị tiện nghi trên ô tô	3	LT	24LC45LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	05LTT	04/05/2026->30/05/2026
220	ASMA220230_02		Quản lý dịch vụ ô tô	2	LT	24LC45LTT2	50%	Trần Thanh Phe (0938052986 & 0707979992)	Thứ Năm	_____3456_	05LTT	02/03/2026->28/03/2026
221	ASMA220230_02		Quản lý dịch vụ ô tô	2	LT	24LC45LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	05LTT	02/03/2026->28/03/2026
222	EVTE330633_02		Kỹ thuật xe điện - xe lai	3	LT	24LC45LTT2	50%	Nguyễn Lê Khương Duy (0358 139931)	Thứ Ba	_____3456_	05LTT	04/05/2026->30/05/2026
223	EVTE330633_02		Kỹ thuật xe điện - xe lai	3	LT	24LC45LTT2	50%		Thứ Năm	_____3456_	05LTT	04/05/2026->30/05/2026
224	EVTE330633_02		Kỹ thuật xe điện - xe lai	3	LT	24LC45LTT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	05LTT	04/05/2026->30/05/2026
225	PAES321133_02		TT Hệ thống điện - điện tử ô tô	2	TH	24LC45LTT2	HS 0	Nguyễn Quang Trãi (0977597117)	Chủ Nhật	12345_____	03DO5	19/01/2026->11/04/2026
226	PAES321133_02		TT Hệ thống điện - điện tử ô tô	2	TH	24LC45LTT2	HS 0		Chủ Nhật	_____78901_____	03DO5	19/01/2026->11/04/2026
227	PNHY230529_01		Công nghệ thủy lực và khí nén	3	LT	24LC45LTT2	50%	Nguyễn Thanh Phước (0936 785682)	Thứ Hai	_____3456_	05LTT	01/06/2026->27/06/2026
228	PNHY230529_01		Công nghệ thủy lực và khí nén	3	LT	24LC45LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	05LTT	01/06/2026->27/06/2026
229	PNHY230529_01		Công nghệ thủy lực và khí nén	3	LT	24LC45LTT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	05LTT	01/06/2026->27/06/2026
230	VEDE330231_02		Thiết kế Ô tô	3	LT	24LC45LTT2	50%	Nguyễn Ngọc Bích (090-862-9567)	Thứ Hai	_____3456_	05LTT	02/03/2026->04/04/2026
231	VEDE330231_02		Thiết kế Ô tô	3	LT	24LC45LTT2	50%		Thứ Ba	_____3456_	05LTT	02/03/2026->04/04/2026
232	VEDE330231_02		Thiết kế Ô tô	3	LT	24LC45LTT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	05LTT	02/03/2026->04/04/2026

Ngày 22 tháng 12 năm 2025